

Số: 20/2017/NQ-HĐND

Tuyên Quang, ngày 07 tháng 12 năm 2017

SỞ TƯ PHÁP T. TUYÊN QUANG

Ngày 14-01-2018

CÔNG VĂN ĐẾN số: 230

**NGHỊ QUYẾT**

Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG  
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 5**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản Quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Phí, lệ phí số ngày 25 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;*

*Căn cứ Thông tư số 207/2016/TT-BTC ngày 09 tháng 11 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực trồng trọt và giống cây lâm nghiệp;*

*Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Xét Tờ trình số 80/TTr-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Báo cáo thẩm tra số 161/BC-HĐND ngày 30 tháng 11 năm 2017 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

## 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bình tuyển, công nhận cây mẹ (cây trội), cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

## 2. Đối tượng áp dụng

a) Người nộp phí: Các tổ chức, cá nhân được cơ quan nhà nước thực hiện việc bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống theo quy định.

b) Tổ chức thu phí: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

## 3. Mức thu phí

a) Phí bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng:

- Thẩm định, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng: 2.000.000 đồng/cây;

- Thẩm định, công nhận lại cây mẹ, cây đầu dòng: 1.000.000 đồng/cây.

b) Phí bình tuyển, công nhận vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống: 2.750.000 đồng/vườn, rừng giống.

## 4. Chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí

a) Việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bình tuyển, công nhận cây mẹ (cây trội), cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống phải được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

b) Để lại 80% số tiền phí thu được cho tổ chức thu phí để trang trải chi phí hoạt động cung cấp dịch vụ, thu phí theo chế độ quy định.

c) Nộp 20% số tiền phí thu được vào Ngân sách nhà nước.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện nghị quyết này.

### Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang khóa XVIII, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2017 và có hiệu lực từ ngày 17 tháng 12 năm 2017./.

#### *Nơi nhận:*

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các văn phòng: Quốc hội; Chủ tịch nước; Chính phủ;
- Các bộ: Tài chính; Kế hoạch và Đầu tư; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy; HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh; các Ban của HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn ĐBQH khóa XIV tỉnh Tuyên Quang;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh; Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường, thị trấn;
- Công báo Tuyên Quang; Báo Tuyên Quang;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trang thông tin điện tử HĐND tỉnh;
- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- Lưu: VT HĐND, (Tr).

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Sơn**

